

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HOÀ BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 08/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 22/01/2024

*“V/v Tranh chấp về
hôn nhân và gia đình”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊNH PHỐ HOÀ BÌNH

THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Nhiên và bà Nguyễn Thị Lan

Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tHnh phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Hoà Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tHnh phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 267/2023/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023 về việc: Tranh chấp về Hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST – DS ngày 26/12/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Vũ Quốc C, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Số nH 154, đường Mạc Đình Chi, tổ 19, phường Tân Thịnh, Tp. Hoà Bình, Hoà Bình. Có mặt

- Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Vũ Thị Nh – Công ty Luật TNHH Thái H; Địa chỉ P301, tầng 3, số 369 phố Vũ Tông Phan, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, H Nội. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Ma Thị Thu H, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Số nH 02, ngõ 4, đường Trần Quý Cáp, tổ 14, phường Tân Thịnh, Tp. Hoà Bình, Hoà Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn ngày 25/9/2023 và bản tự khai anh Vũ Quốc C trình bày:

Về hôn nhân: Tôi và chị Ma Thị Thu H đăng ký kết hôn và chung sống với nhau ngày 22/05/2018, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tân Thịnh, tHnh phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc. Sau khi kết hôn chúng tôi chung sống được hơn hai năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là về vấn đề kinh tế - tài chính, mặt khác do hai vợ chồng không hòa hợp về tính cách, luôn bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã. Vì vậy chúng tôi đã sống ly thân từ tháng 09/2022 cho đến nay. Nay

thấy tình cảm vợ chồng không còn, tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với chị Ma Thị Thu H.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Vũ Minh K, sinh ngày 27/09/2018. Sau khi ly hôn, tôi có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cháu Khôi cho đến khi cháu trưởng thành, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chúng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về C nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Tôi tự nguyện chịu toàn bộ án phí theo quy định pháp luật.

- Bị đơn chị Ma Thị Thu H xác nhận thời gian và điều kiện kết hôn như anh C trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, thời gian đầu chung sống hạnh phúc. Mâu thuẫn bắt đầu xảy ra khi chị H về chung sống với mẹ chồng. Chị H trình bày mẹ anh C thường đuổi chị ra khỏi nhà, thay chìa khóa nhà để chị không vào nhà được và thường tìm cách chia rẽ tình cảm vợ chồng chị, nhiều lần bà còn đặt điều nói xấu chị. Khi chuyển ra ở riêng có lần anh C đi uống rượu say về đòi đón con, chị không đồng ý thì anh C đã đánh, đấm và bóp cổ chị trước mặt con. Vì vậy chúng tôi đã sống ly thân từ tháng 9/2022 cho đến nay. Chị H thấy vẫn còn tình cảm với anh C, và mong muốn hòa giải để đoàn tụ cùng nhau nuôi con.

- Về con chung: Chị H xác nhận có 01 con chung như anh C trình bày, Nếu ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc giáo dục cháu Khôi. Về nghĩa vụ đóng góp nuôi con, chưa yêu cầu.

- Về tài sản chung: Chúng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về C nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Đồng ý để anh C chịu trách nhiệm nộp án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người theo quy định của pháp luật.

Toà án nhân dân thành phố Hoà Bình xác minh tại nơi cư trú, xác định nguyên nhân mâu thuẫn và tình trạng hôn nhân, điều kiện nuôi con. Bà Nguyễn Thị Y là mẹ anh C cho biết: Vợ chồng anh C chị H kết hôn trước đây C tác trên Hà Giang, sau đó đến năm 2021 chuyển về ở cùng với tôi được khoảng 1 năm thì cháu H đòi ra ở riêng nói là mâu thuẫn không hoà hợp được với mẹ chồng mặc dù tôi rất quan tâm chăm lo. Tôi đã tạo điều kiện mua nhà cho ở riêng nhưng hai vợ chồng vẫn thường xuyên mâu thuẫn, cãi chửi nhau, có lần xảy ra xô xát. Nguyên nhân mâu thuẫn tôi không rõ nhưng cháu H có những hành vi và xử sự không đúng mực, nhảm nhí chửi chồng, mẹ chồng và gia đình nhà chồng. Gia đình đã khuyên can để hai vợ chồng hàn gắn, đoàn tụ nhưng không được. Nay cháu C có đơn xin ly hôn đề nghị Toà giải quyết theo pháp luật. Về điều kiện nuôi con, cháu C hiện có C việc, thu nhập ổn định tại Hoà Bình, ngoài ngôi nhà chung hai vợ chồng tại tổ 14 phường Thịnh Lang thì cháu C còn có nhà và đất tại tổ 19, phường Tân Thịnh và đủ điều kiện nuôi con, cháu H không có C việc và thu nhập hàng tháng cháu C vẫn phải gửi tiền cho cháu H sinh sống.

Bà Phạm Thị Thuỷ - Tổ trưởng tổ dân phố số 19, phường Tân Thịnh nơi thường trú của vợ chồng anh C chị H cung cấp: Từ năm 2021 vợ chồng chị H anh C chuyển về nhà chồng ở tại tổ 19 phường Tân Thịnh, được khoảng 1 năm thì

chuyển ra ở riêng. Tôi được biết chị H có mâu thuẫn với mẹ chồng, chị H có những hành vi xử sự không chuẩn mực, có việc nhấn tin chửi chồng, mẹ chồng, coi thường gia đình nhà chồng. Cháu C hiện nay có C việc thu nhập ổn định tại thành phố Hoà Bình, có nhà đứng tên tại địa chỉ số 154, đường Mạc Đĩnh Chi, tổ 19, phường Tân Thịnh còn cháu H chưa có C việc thu nhập ổn định.

Ông Nguyễn Văn Minh – Tổ trưởng tổ dân phố số 14, phường Thịnh Lang nơi chị H đang ở cung cấp: Vợ chồng anh C, chị H chuyển đến sinh sống tại số nhà 02, ngõ 4, đường Trần Quý Cáp, tổ 14, phường Thịnh Lang từ năm 2021 đến nay, bình thường tổ dân phố chỉ thấy mẹ con chị H ở nhà còn anh C ít khi có mặt ở nhà, mâu thuẫn vợ chồng tổ dân phố không nắm được và không thấy phản ánh. Vợ chồng anh chị thấy có 1 con chung. Về điều kiện nuôi con tôi thấy cháu C thường xuyên đi làm, có thu nhập, còn cháu H thường xuyên ở nhà trông con, không có việc làm, thu nhập hàng tháng.

Tại phiên toà: Nguyên đơn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu khởi kiện. Bị đơn đồng ý ly hôn và giữ nguyên yêu cầu được trực tiếp nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Hòa Bình phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về tố tụng:

+ *Việc tuân theo pháp luật:* Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, thấy rằng: Thẩm phán đã chấp Hnh tốt quy định tại điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự, việc thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp. Quá trình điều tra xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng đảm bảo đúng quy định của pháp luật cũng như đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. Gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời gian quy định. Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

+ *Về chấp Hnh pháp luật của những người tham gia tố tụng:* Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn đã chấp Hnh thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại điều 71, 72 BLTTDS.

- Về nội dung: Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn của anh C và chị H là tự nguyện hợp pháp. Quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra bất đồng quan điểm, nguyên nhân do tính cách, quan điểm, thái độ giữa vợ chồng và gia đình nH chồng. chị H mâu thuẫn có nhiều lời lẽ, hành động không tôn trọng, xúc phạm chồng và gia đình nhà chồng. Vợ chồng đã sống ly thân một thời gian, không giải quyết được mâu thuẫn, không có khả năng hàn gắn quan hệ vợ chồng. Anh C có đơn xin ly hôn, xét thấy cần chấp nhận đơn xin ly hôn của nguyên đơn.

Về con chung: Xét điều kiện hoàn cảnh: anh C có C việc ổn định, thu nhập hàng tháng, có nhà ở có đủ điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng con chung, chị H trình bày có C việc thu nhập ổn định. Quá trình giải quyết Tòa án có thông báo yêu cầu chị Hà cung cấp tài liệu chứng cứ về thu nhập hàng tháng nhưng chị H không cung cấp. Tại phiên tòa hôm nay, chị H cung cấp giấy phép kinh doanh sao kê tài khoản nhưng không chứng minh được cụ thể thu nhập hàng tháng của mình là bao nhiêu

nên đề nghị HĐXX giao cháu Vũ Minh K cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn chính đáng và phù hợp, tạm thời chưa yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên không xem xét giải quyết;

Về C nợ chung: Các đương sự không có nợ chung nên không xem xét giải quyết;

Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử xét thấy:

(1) *Về tố tụng*: Tòa án thụ lý vụ án và xác định quan hệ Tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn và nuôi con khi ly hôn; Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền; Việc cấp, tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng cho các đương sự đúng quy định của pháp luật; tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, C khai chứng cứ và hòa giải đúng quy định và giao Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho các đương sự đảm bảo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật tố tụng dân sự; Tòa án xét xử trong thời hạn luật định.

(2) *Về nội dung*:

- *Về hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa anh C và chị H tự nguyện, hợp pháp, có đăng ký kết hôn ngày 22/05/2018 tại Ủy ban nhân dân phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng anh C chị H sống tại Hà Giang được một thời gian sau đó chuyển về chung sống cùng gia đình nhà chồng tại Phường Tân Thịnh – thành phố Hòa Bình thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do chị H không có C ăn việc làm, không hoà hợp được với gia đình nhà chồng dẫn tới vợ chồng thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn, xúc phạm nhau. Chị H thường xuyên có những xử sự không chuẩn mực, coi thường, xúc phạm chồng và gia đình nhà chồng, vợ chồng đã ly thân từ tháng 09/2022 cho đến nay. Anh C thấy không thể tiếp tục chung sống cùng chị H nên đề nghị cho ly hôn.

Xét quan hệ hôn nhân giữa anh C và chị H thường xuyên mâu thuẫn không giải quyết được, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh C. Căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cần xử cho anh C được ly hôn chị H.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Vũ Minh K , sinh ngày 27/09/2018. Sau khi ly hôn, anh C và chị H đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cháu con chung.

Xét hoàn cảnh và điều kiện nuôi con của anh C và chị H, HĐXX thấy rằng: Cháu Vũ Minh K là con trai, cháu đã lớn đến tuổi đi học tiểu học cần có môi trường nuôi dạy, giáo dục ổn định và đúng mực. Anh C có chỗ ở, C việc, thu nhập ổn định đủ điều kiện nuôi con, chị H cùng xác nhận việc nuôi cháu K ngày càng tốn kém.

chị H bán hàng online C việc và thu nhập không ổn định, anh C vẫn thường xuyên phải tru cấp tiền để chị H sinh hoạt hàng ngày, bên cạnh đó chị H tính cách nóng nảy, thường có những lời lẽ, cư xử không đúng mực sẽ ảnh hưởng đến tính cách và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của trẻ nhỏ. Do đó để đảm bảo điều kiện nuôi dạy tốt nhất cho cháu Vũ Minh K cần giao cháu cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

- *Về tài sản*: Anh C và chị H không yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên Toà án không xem xét giải quyết;

- *Về C nợ chung*: Anh C và chị H khai không có nợ chung nên toà án không xem xét giải quyết.

(3) *Về án phí*: Anh C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm

(4) *Quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định;

Vĩ lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56; Điều 57, Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 81 và Điều 82, Điều 83, điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội.

Xử:

- Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Vũ Quốc C. Anh Vũ Quốc C được ly hôn với chị Ma Thị Thu H.

- *Về con chung*: Giao cháu Vũ Minh K cho anh Vũ Quốc C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Vũ Quốc C chưa yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Chị Ma Thị Thu H có quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở, chị H không được lạm dụng quyền thăm nom con chung để cản trở, gây ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng giáo dục con chung.

- *Về án phí*: Anh Vũ Quốc C phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với 300.000^d tạm ứng án phí anh C đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00005096 ngày 03/10/2023.

- *Quyền kháng cáo*: Anh Vũ Quốc C và chị Ma Thị Thu H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

*Các đương sự
TAND tỉnh Hòa Bình
VKSND TP Hòa Bình
Chi cục Thi Hành án TP Hòa Bình;
UBND P. Tân Thịnh
(nơi đăng ký kết hôn);
Lưu HS, VP*

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thúy Hằng

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hòa Bình, ngày 22 tháng 01 năm 2024

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ 30 phút, ngày 22 tháng 01 năm 2024

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân tHnh phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Nhiên

Bà Nguyễn Thị Lan

Tiền Hnh nghị án vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý 267/2023/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023 về việc: Tranh chấp về Hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 26/12/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Vũ Quốc C, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Số nH 154, đường Mạc Đĩnh Chi, tổ 19, phường Tân Thịnh, Tp. Hoà Bình, Hoà Bình.

- Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Vũ Thị Nhung – C ty Luật TNHH Thái H; Địa chỉ P301, tầng 3, số 369 phố Vũ Tông Phan, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, H Nội.

- Bị đơn: Chị Ma Thị Thu H, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Số nH 02, ngõ 4, đường Trần Quý Cáp, tổ 14, phường Tân Thịnh, Tp. Hoà Bình, Hòa Bình.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1. Về quan hệ hôn nhân.

- Ý kiến của hai hội thẩm: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Anh Vũ Quốc C. Áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Xử cho Anh Vũ Quốc C được ly hôn Chị Ma Thị Thu H.

- Ý kiến của thẩm phán: Đồng ý với hai ý kiến của hai hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3 tHnh viên.

2. Về con chung, cấp dưỡng nuôi con:

- Ý kiến của hai hội thẩm: Áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Xử: Giao cháu Vũ Minh Khôi cho anh Vũ Quốc C trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Khôi đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Vũ Quốc C chưa yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Chị Ma Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, chị H không được lạm dụng quyền thăm nom con để cản trở, gây ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng giáo dục con chung.

- Ý kiến của thẩm phán: Đồng ý với hai ý kiến của hai hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3 tHnh viên.

3. Tài sản chung và C nợ chung:

- *Ý kiến của hai hội thẩm:* Đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, C nợ chung không có.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Lan

Bùi Thanh Nhiên

Nguyễn Thúy Hằng

- *Ý kiến của thẩm phán:* Đồng ý với hai ý kiến của hai hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3 thành viên.

4. Án phí:

- *Ý kiến của hai hội thẩm:* Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Vũ Quốc C phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm anh C đã nộp đủ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00005096 ngày 03/10/2023.

- *Ý kiến của thẩm phán:* Đồng ý với hai ý kiến của hai hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3 thành viên.

5. Về quyền kháng cáo:

- *Ý kiến của hai hội thẩm:* Anh Vũ Quốc C và chị Ma Thị Thu H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- *Ý kiến của thẩm phán:* Đồng ý với hai ý kiến của hai hội thẩm.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 22 tháng 01 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Thanh Nhiên

Nguyễn Thị Lan

Nguyễn Thúy Hằng

- *Quyền kháng cáo:* Anh Vũ Quốc C và chị Ma Thị Thu H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

